TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐCNTTLH	*B, ngày 13 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Quàng Thị L và anh Quàng Đức L1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Quàng Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: chị Quàng Thị L và anh Quàng Đức L1; Đều trú tại: Bản T, xã T1, huyện B, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị L và anh Quàng Đức L1 nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Quàng Thị Hoàng X; Sinh ngày 17/3/2005 và cháu Quàng Thị Vân T; Sinh ngày 20/3/2009 cho chị Quàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Quàng Đức L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Quàng Thị L và anh Quàng Đức L tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về vay nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T1;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cầm Ngọc Thương